

Số: 07/2023/QĐST-DS

Mỹ Tho, ngày 27 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn T, xã B1, huyện Ph, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Huỳnh Hoàng Ph sinh năm 1985.

Địa chỉ: 117/9 Đường H, phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

(Giấy ủy quyền 30/12/2022).

* *Bị đơn:*

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1945.

- Chị Võ Thị Ngọc D, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: 6D/3 Đường H, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 6D/3 Đường H, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Huỳnh Văn Đ: Chị Võ Ngọc D, sinh năm 1970.

Địa chỉ: 6D/3 Đường H, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

(Giấy ủy quyền: 17/02/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Nguyễn Thị H, anh Huỳnh Văn Đ và chị Võ Thị Ngọc D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Đ số tiền số tiền 829.080.000 (Tám trăm hai mươi chín triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng, trong đó: nợ gốc là 600.000.000 (Sáu trăm triệu) đồng, tiền lãi vay là 229.080.000 (Hai trăm hai mươi chín triệu không trăm tám mươi nghìn) đồng vào ngày 27 tháng 4 năm 2023 là hoàn tất.

2.2 Anh Huỳnh Văn Đ và chị Võ Thị Ngọc D có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị Đ số tiền số tiền 65.750.000 (Sáu mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, trong đó: nợ gốc là 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng, tiền lãi vay là 15.750.000 (Mười lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng vào ngày 27 tháng 4 năm 2023 là hoàn tất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2.3 Bà Nguyễn Thị H, anh Huỳnh Văn Đ và chị Võ Thị Ngọc D thực hiện không đúng thời hạn trả tiền cho bà Phan Thị Đ. Bà Đ được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng đất thửa số 65, tờ bản đồ số 11, diện tích 35,45m², đất ở tại tại 6D/3 Đường H, phường B, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 873552 và AG 873574 có số vào sổ cấp: H01621 ngày 17/01/2007 cho Nguyễn Thị H, Huỳnh Văn Đ theo Hợp đồng vay có biện pháp bảo đảm ngày 21/5/2021 giữa bà Phan Thị Đ với Nguyễn Thị H, Huỳnh Văn Đ, Võ Thị Ngọc D.

2.4 Ghi nhận bà Phan Thị Đ trả lại giấy tờ gốc chứng nhận quyền sử dụng tài sản thế chấp khi bà Nguyễn Thị H, anh Huỳnh Văn Đ và chị Võ Thị Ngọc D thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền cho bà Phan Thị Đ gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 873552 và AG 873574 có số vào sổ cấp: H01621 ngày 17/01/2007 cho Nguyễn Thị H, Huỳnh Văn Đ.

3. Về án phí: Được giảm 50% còn lại: Số tiền 18.436.200 đồng (829.080.000 đồng), bà H, anh Đ và chị D tự nguyện chịu, bà H là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí nên đương sự được miễn nộp tiền án phí. Số tiền 1.643.750 đồng (65.750.000 đồng), anh Đ, chị D tự nguyện chịu. Do đó anh Huỳnh Văn Đ và chị Võ Thị Ngọc D phải nộp tiền án phí DSST tổng cộng là 13.934.000 (Mười ba triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yến